

Số: /QĐ-VPCNCL

Hà Nội, ngày tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tổ chức chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm

GIÁM ĐỐC
VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG

- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Căn cứ Quyết định số 2058/QĐ-BKHCN ngày 23 tháng 7 năm 2018 về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Văn phòng Công nhận Chất lượng;
- Căn cứ Báo cáo đánh giá giám sát chuyển đổi tiêu chuẩn ngày 21/06/2024;
- Theo đề nghị của Đoàn chuyên gia đánh giá và Ban thẩm xét.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận tổ chức chứng nhận:

VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA

Có chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm phù hợp theo yêu cầu của tiêu chuẩn ISO/IEC 17021-1:2015; ISO 22003-1:2022 với phạm vi công nhận như được đề cập trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2: Tổ chức Chứng nhận mang số hiệu: **VICAS 024 - FSMS**.

Điều 3: Tổ chức Chứng nhận được công nhận ở Điều 1 phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về công nhận theo quy định hiện hành.

Điều 4: Trường hợp Viện Kiểm nghiệm An toàn Vệ sinh Thực phẩm Quốc gia cung cấp dịch vụ chứng nhận thì Viện Kiểm nghiệm An toàn Vệ sinh Thực phẩm Quốc gia phải đăng ký hoạt động và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này.

Điều 5: Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng 07 năm 2024 đến ngày 05 tháng 02 năm 2026. Tổ chức Chứng nhận sẽ chịu sự giám sát định kỳ mỗi năm một lần.

Điều 6: Quyết định này thay thế cho Quyết định số: 52.2023/QĐ-VPCNCL ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Đơn vị có tên tại Điều 1;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VT.

Trần Thị Thu Hà



HỆ THỐNG CÔNG NHẬN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN VIỆT NAM
VIETNAM CERTIFICATION ACCREDITATION SCHEME

--- VICAS ---

Văn phòng Công nhận Chất lượng/ Bureau of Accreditation
70 Tran Hung Dao, Hanoi; Tel: (+84 4) 37911552; Email: vpcongnhan@boa.gov.vn; [Http://www.boa.gov.vn](http://www.boa.gov.vn)

PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION SCHEDULE

(Kèm theo quyết định số: /QĐ-VPCNCL ngày tháng 07 năm 2024
của Giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng)

TÊN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN/ Organisation

Tiếng Việt/ in Vietnamese: VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA

Tiếng Anh/ in English: NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL

SỐ HIỆU CÔNG NHẬN/ Accreditation Number: VICAS 024 – FSMS

ĐỊA CHỈ ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Location Covered by Accreditation

65 Phạm Thân Duật, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

65 Pham Than Duat, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam

Tel: +84 24 32262216

Website: www.nifc.gov.vn

CHUẨN MỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation Standards

- ISO/IEC 17021-1:2015
- ISO 22003-1:2022*

HIỆU LỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation period

Từ ngày/ from ... /07/2024 đến ngày/ to 05/02/2026



HỆ THỐNG CÔNG NHẬN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN VIỆT NAM

VIETNAM CERTIFICATION ACCREDITATION SCHEME

--- VICAS ---

Văn phòng Công nhận Chất lượng/ Bureau of Accreditation

70 Tran Hung Dao, Hanoi; Tel: (+84 4) 37911552; Email: vpcongnhan@boa.gov.vn; [Http://www.boa.gov.vn](http://www.boa.gov.vn)

PHẠM VI ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Scope of Accreditation

Chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn TCVN ISO 22000:2018; TCVN 5603:2023* (HACCP) cho các lĩnh vực sau/ Certification of food safety management system according to ISO 22000:2018; CXC 1-1969:2020 (HACCP)* for the following scopes:

Nhóm ngành Cluster	Ngành Category		Chuyên ngành Subcategory	
Chế biến thực phẩm cho người và động vật <i>Processing food for humans and animals</i>	C	Chế biến thực phẩm, nguyên liệu và thức ăn cho vật nuôi <i>Food, ingredient and pet food processing</i>	C0**	Động vật – chuyển đổi sơ cấp <i>Animal – Primary conversion</i>
			CI	Chế biến thực phẩm có nguồn gốc động vật mau hỏng ở nhiệt độ thường <i>Processing of perishable animal products</i>
			CII	Chế biến thực phẩm có nguồn gốc thực vật mau hỏng ở nhiệt độ thường <i>Processing of perishable plant-based products</i>
			CIII	Chế biến thực phẩm có nguồn gốc động vật và thực vật (sản phẩm hỗn hợp) mau hỏng ở nhiệt độ thường <i>Processing of perishable animal and plant-based products (mixed products)</i>
			CIV	Chế biến sản phẩm giữ được lâu ở nhiệt độ thường <i>Processing of ambient stable products</i>
	D	Sản xuất thức ăn chăn nuôi <i>Feed and animal food processing</i>		

Ghi chú/ Note:

- * Cập nhật tiêu chuẩn phiên bản mới (tháng 07/2024)/ Transition to new version of standard (July 2024)
- ** Phạm vi công nhận mở rộng (tháng 07/2024)/ Extension scopes of accreditation (July 2024)
- Trường hợp Viện Kiểm nghiệm An toàn Vệ sinh Thực phẩm Quốc gia cung cấp dịch vụ chứng nhận thì Viện phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ In case National Institute For Food Control provides certification services, the Institute shall register its operations and be granted the registration certificate according to the law before providing the service.